**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 175/2018/HSPT
Ngày 30 – 5 – 2018

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Đình Triết.

*Các thẩm phán:* Ông Văn Công Dần.

Bà Lê Thị Thanh Huyền.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thị Hương Giang – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 139/2018/TLPT-HS ngày 27/4/2018 đối với các bị cáo Nguyễn Tuấn A và bị cáo Nguyễn Anh C, do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 12/2018/HSST ngày 15/3/2018 của Toà án nhân dân huyện Ea H'leo, tỉnh Đắk Lắk.

***Bị cáo có kháng cáo:***

1. Nguyễn Tuấn A, tên gọi khác: B, sinh năm 1992 tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Thôn W, xã K, huyện H, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 9/12; con ông Nguyễn Văn U, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị Y, sinh năm 1971; có vợ là Lương Thị Kim N, sinh năm 1995 và có 01 con sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Vào ngày 25 tháng 7 năm 2013, bị Tòa án nhân dân huyện Ea H'leo, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo về tội: Công nhiên chiếm đoạt tài sản tại bản án số 61/2013/HSST đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 04/10/2017 đến ngày 02/11/2017, hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Anh C, tên gọi khác: S, sinh năm 1995 tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Thôn W, xã K, huyện H, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học

vấn: 9/12; con ông Nguyễn Văn U, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị Y, sinh năm 1971; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 04/10/2017 đến ngày 02/11/2017, hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

* Ngoài ra còn có các bị cáo Hồ Văn D, Hồ Văn H, Nguyễn Ngọc T, Nguyễn Tá L nhưng không có kháng cáo và không bị kháng nghị.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ ngày 02 tháng 5 năm 2017, Hồ Văn D, Nguyễn Ngọc T, Nguyễn Lâm Tuấn M cùng một số bạn ngồi uống bia tại quán ĐN thuộc tổ dân phố X, thị trấn Đ, huyện H, tỉnh Đắk Lắk. Sau đó, giữa D và M có lời qua tiếng lại dẫn đến đánh nhau thì được mọi người can ngăn. Lúc này, D gọi điện thoại cho Nguyễn Tá L và nói: *"Anh L ơi em bị đánh, anh lên đánh giúp em với"*, L nói *"Đợi anh tý"*. Khoảng 05 phút sau thì L điều khiển xe mô tô chở D về nhà của L. Lúc này, Nguyễn Ngọc T cũng đi đến nhà của L rồi D kể lại chuyện D bị M đánh cho L nghe và rủ L đi đánh M. Nhưng L nói: *"Hôm nay tụi mày say hết rồi để mai anh chở tụi mày vào nhà nó đánh"* nhưng D không chịu. Lúc này, D điện thoại cho Nguyễn Anh C nói lại sự việc và nhờ C đi đánh Huy thì C đồng ý, rồi D nói Tuấn đi tìm Hồ Văn H (anh trai D) đến để đánh M. Khi nghe T nói D bị M đánh thì H gọi điện thoại cho Nguyễn Tuấn A và rủ Tuấn A đi đánh M giúp D thì Tuấn A đồng ý. Tại nhà của L thì D bẻ cán cây lau nhà rồi D cùng T lên xe do L điều khiển đến quán cà phê GN để đánh M nhưng quán cà phê đóng cửa, nên D gọi điện thoại cho M thì biết M đang ở quán cà phê TG. Lúc này Tuấn A điều khiển xe mô tô đi đến thì D nói M đang ở quán cà phê TG thì L nói: *"Lên đó chỉ đánh dằn mặt nó thôi nha"* rồi D, L, T và Tuấn A cùng nhau lên quán cà phê TG. Trên đường đi đến quán cà phê L thuộc tổ dân phố Z, thị trấn Đ, huyện H thì gặp Hồ Văn H đang cầm khúc cây và đứng đợi, rồi H lên xe mô tô do Tuấn A điều khiển. Đi đến trước Ngân hàng S, huyện H gặp Nguyễn Anh C thì D nói với C *"M đang ở quán cà phê TG, mày lên đó đánh nó"*, thì C lên xe của Tuấn A rồi D, H, L, C, T và Tuấn A cùng nhau lên quán cà phê TG thuộc tổ dân phố S, thị trấn Đ, huyện H. Đến nơi thì D thấy M đang ngồi trong quán nên D nói với L: *"Nó kìa anh"* thì L dừng xe mô tô lại, D liền chạy đến chỗ M đang ngồi dùng cây đánh liên tiếp vào người và đầu làm M gục xuống đất. Lúc này, H chạy vào dùng cây đánh vào chân của M 02 cái. Sau đó thì tất cả bỏ đi về.

Tại bản kết luận pháp y thương tích số: 777/PY-TgT ngày 16 tháng 6 năm 2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Nguyễn Lâm Tuấn M, bị vỡ lún sọ chấm đỉnh trái, tỷ lệ thương tích là 25%. Vật tác động cứng, tày.

Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H'leo đã thu giữ 01 cây gỗ dài 65 cm; 01 điện thoại di động nhãn hiệu HPHONE cùng sim điện thoại của Hồ Văn D; 01 điện thoại di động nhãn hiệu PHILIPS cùng sim điện thoại của Hồ Văn H, 01 xe mô tô biển kiểm soát 47H1- 76xx do Nguyễn Tuấn A điều khiển; 01 xe mô tô biển kiểm soát 47H1-147.xx do Nguyễn Tá L điều khiển. Đối với cây gỗ mà Hồ Văn H dùng để đánh M, Công an đã truy tìm nhưng không có kết quả.

**Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2018/HSST ngày 15/3/2018 của Toà án nhân dân huyện Ea H'leo, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:**

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Tuấn A, tên gọi khác: B; Nguyễn Anh C, tên gọi khác: S phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Căn cứ vào khoản 2 Điều 104, điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14, ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7, khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Được sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn A 02 (Hai) năm tù về tội Cố ý gây thương tích. Thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời hạn đã bị tạm giam từ ngày 04/10/2017 đến ngày 02/11/2018

Căn cứ vào khoản 2 Điều 104, các điểm b, h khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14, ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7, khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Được sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh C 01 (một) năm 06 (sáu) tháng  tù về tội Cố ý gây thương tích. Thời hạn phạt tù được tính từ ngày bắt thi hành án được khấu trừ thời hạn đã bị tạm giam từ ngày 04/10/2017 đến ngày 02/11/2017.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về hình phạt đối với các bị cáo Hồ Văn D, Hồ Văn H, Nguyễn Ngọc T, Nguyễn Tá L; giải quyết về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 28/3/2018, các bị cáo Nguyễn Tuấn A, Nguyễn Anh C kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Anh C kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Nguyễn Tuấn A, Nguyễn Anh C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng và bản án hình sự sơ thẩm đã nêu.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của các bị cáo và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Nguyễn Tuấn A, Nguyễn Anh C về tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Xét thấy, tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đối với bị cáo Nguyễn Tuấn A, bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, bị cáo phạm tội với vai trò thứ yếu nên cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo, áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Đối với bị cáo Nguyễn Anh C, bị cáo phạm tội theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự, có mức cao nhất của khung hình phạt là 07 năm tù nhưng Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ "phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 46 BLHS là không đúng. Tuy nhiên, tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tự nguyện bồi thường thiệt hại, được người bị hại bãi nại. Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, có nơi cư trú rõ ràng nên có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 60 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ giáo dục bị cáo thành người tốt, có ích cho xã hội. Do đó, đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c, e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn A 01 năm 09 tháng tù, bị cáo Nguyễn Anh C 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Các bị cáo không tranh luận, bào chữa gì thêm mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo C đề nghị HĐXX cho bị cáo được án treo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên toà phúc thẩm, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của các bị cáo khác và cùng phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu

thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở pháp lý để khẳng định vào ngày 02/5/2017, sau khi được D rủ đi đánh anh M thì các bị cáo D, Tuấn A, C, L đều đồng ý, các bị cáo D, T, L đã đi đến quán cà phê GN để tìm anh M đánh nhưng quán đóng cửa, lúc này bị cáo Tuấn A chạy xe mô tô đến, khi biết anh M đang ở quán cà phê TG các bị cáo tiếp tục đến quán TG để đánh anh M, trên đường thì Tuấn A chở thêm H (chuẩn bị 01 cây gỗ) và C, với sự giúp sức tích cực của của các bị cáo Nguyễn Tuấn A, Nguyễn Anh C, Nguyễn Ngọc T và Nguyễn Tá L nên bị cáo Hồ Văn D đã có hành vi dùng gậy gỗ đánh vào người và đầu anh M, bị cáo Hồ Văn H đánh 02 cái vào chân anh M gây thương tích cho anh M 25%. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Nguyễn Tuấn A, Nguyễn Anh C phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Nguyễn Tuấn A, Nguyễn Anh C Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy rằng:

Đối với bị cáo Nguyễn Tuấn A, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ mới. Trong vụ án bị cáo tham gia với vai trò thứ yếu, bị bị cáo H rủ rê chở đi đánh anh M. Bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 46 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999. Do đó cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo, dụng áp Điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo dưới mức thất nhất của khung hình phạt là phù hợp, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

Đối với bị cáo Nguyễn Anh C: Mặc dù cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết "phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng" được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999 là không chính xác. Tuy nhiên tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo cũng đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ mới mà bị cáo chưa được áp dụng ở cấp sơ thẩm. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người bị hại và được người bị hại bãi nại, đây là hai tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 46 BLHS. Mặt khác, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, anh ruột bị cáo là Nguyễn Tuấn A đã phải chấp hành hình phạt tù, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cảo tạo tốt nên không cần bắt chấp hành hình phạt tù. Do đó cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999 cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ giáo dục bị cáo thành người tốt, có ích cho xã hội.

[3] Về án phí: Do được chấp nhận kháng cáo nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

***Vì các lẽ trên;***

**QUYẾT ĐỊNH:**

[1]. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c, e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Tuấn A, Nguyễn Anh C, sửa bản án sơ thẩm số 12/2018/HSST ngày 15/03/2018 của Tòa án nhân dân huyện Ea H'leo về hình phạt.

[2]. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Áp dụng khoản 2 Điều 104, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt:

Bị cáo **NGUYỄN TUẤN A** 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích". Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam ngày 04/10/2017 đến ngày 02/11/2017.

Áp dụng khoản 2 Điều 104, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47; khoản 1, khoản 2 Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt:

Bị cáo **NGUYỄN ANH C** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo cho UBND xã K, huyện H giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách; gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú được áp dụng theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

[3]. Các bị cáo Nguyễn Tuấn A và Nguyễn Anh C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đăk Lăk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đăk Lăk;
- Phòng CSĐT Công an tỉnh Đăk Lăk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đăk Lăk;
- TAND huyện Ea H'leo;
- VKSND huyện Ea H'leo;
- Công an huyện Ea H'leo;
- UBND xã K, H;
- Chi cục THADS huyện H;
- T.H.A hình sự Công an huyện Ea H'leo;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Đình Triết**